TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 71/2019/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 27 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 76/2019/TLST - HNGĐ ngày 01/3/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đàm Thị V, sinh năm 1994

HKTT: Tổ dân phố A, TT T, huyện P, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Thôn F, xã K, huyện R, tỉnh Hưng Yên

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1992

HKTT: Tổ dân phố A, TT T, huyện P, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đàm Thị V, sinh năm 1994 và anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1992.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đàm Thị V và anh Nguyễn Văn D có một con chung là Nguyễn G, sinh ngày 04/8/2016. Khi ly hôn, chị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu G cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung của anh D cho chị V cho đến khi cháu G trưởng thành đủ18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới.

Anh Nguyễn Văn D không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

-Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Đàm Thị V tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị V đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số AA/2010/0004197 ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện P, nay chuyển 150.000 đồng thành án phí ly hôn, hoàn trả chị V 150.000 đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- VKSND huyện P;
- TAND TP Hà Nội;
- THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- UBND xã Bắc Sơn, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên (Số 85, quyển số 01/2015 ngày 31/12/2015).

THẨM PHÁN

Vũ Thiên Hương